

# Suy nghĩ và kiến nghị về xây dựng nền hành chính dân chủ

■ Ths. NGUYỄN ĐỨC MẠNH

**X**ây dựng nền hành chính dân chủ là một vấn đề lý luận và thực tiễn quan trọng đặt ra đối với nền hành chính nước ta đã được đề cập trong Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng: "Xây dựng một nền hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại hoá". Thực hiện Nghị quyết của Đảng, mục tiêu xây dựng nền hành chính dân chủ đã được Chính phủ xác định trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính 10 năm (2001-2010).

Các bản Hiến pháp (1946, 1959, 1980, 1992) và các Nghị quyết của Đảng, các Văn kiện của Nhà nước đều khẳng định bản chất của nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước dân chủ nhân dân - nhà nước của dân, do dân và vì dân. Nền hành chính nhà nước là một bộ phận của thiết chế nhà nước, vì vậy bản chất của nền hành chính cũng phải là nền hành chính dân chủ - một nền hành chính của dân, do dân và vì dân.

Yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ là một yêu cầu khách quan xuất phát từ lý luận và thực tiễn xây dựng xã hội công dân - một xã hội mà tất cả mọi người phải tuân thủ pháp luật và bình đẳng trước pháp luật.

1. Những biểu hiện về hình thức và nội dung dân chủ của nền hành chính nhà nước

- Trong cơ cấu tổ chức nhân sự chính quyền các cấp đều có đại biểu hội đồng nhân dân với tư cách là những đại biểu dân cử giữ cương vị quản lý. Thủ tướng Chính phủ với cương vị người đứng đầu bộ máy hành pháp, các vị bộ trưởng, các chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp là những người lãnh đạo các cơ quan, các cấp hành chính đều được Quốc hội và nhân dân

địa phương bầu ra.

- Trong các cơ quan, các cấp hành chính đều có quy chế dân chủ và các văn bản khác do Nhà nước ban hành để quy định về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ công chức; quy định về lễ lối, mối quan hệ làm việc nội bộ trong các cơ quan, các cấp hành chính và về quan hệ giữa các cơ quan quản lý hành chính với các tổ chức, công dân.

Theo quy định của Hiến pháp nước ta, mọi cơ quan nhà nước đều phải hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; trong các cơ quan hành chính, nguyên tắc này thể hiện ở việc thực hiện chế độ tập thể, tức là Chính phủ, Ủy ban nhân dân quyết định những vấn đề quan trọng, đồng thời áp dụng chế độ thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan hành chính có quyền chỉ đạo, chỉ huy và chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp trên về quyền của mình.

- Trong quan hệ với các tổ chức và công dân, các cơ quan, các cấp hành chính thực hiện sự quản lý nhà nước bằng pháp luật theo quan điểm xây dựng nhà nước pháp quyền mà pháp luật là sự biểu thị ý chí của các tầng lớp nhân dân được Quốc hội, cơ quan đại diện cao nhất của toàn dân thông qua.

- Tính chất dân chủ trong hoạt động quản lý hành chính còn biểu hiện ở việc trước khi ban hành các chính sách, chủ trương quan trọng, cơ quan hành chính có thẩm quyền ban hành đều tiến hành việc thu thập ý kiến của cấp dưới, và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt; đồng thời còn tranh thủ ý kiến của các thành viên trong hệ thống chính trị.

Tuy hoạt động của các cơ quan, các cấp hành chính ở nước ta đã và đang thể hiện những nội dung, hình thức dân chủ nêu

(\*) Học viện Hành chính quốc gia - Bộ Nội vụ

trên; nhưng nhận thức về dân chủ và sự thực hành dân chủ trong hệ thống bộ máy hành chính chưa phải là sâu sắc, đầy đủ. Trong thực tiễn hoạt động quản lý hành chính nhà nước ở một số nơi, những biểu hiện vi phạm dân chủ vẫn còn tồn tại, đôi khi mang tính chất nghiêm trọng gây bức xúc xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của nhà nước và trật tự, kỷ cương công vụ.

## **2. Những biểu hiện vi phạm dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước thường thấy là:**

- Áp đặt, chỉ thị cho cấp dưới những việc vượt quá khả năng, thẩm quyền, không phù hợp với chuyên môn, ngành nghề, chức năng, nhiệm vụ được phân cấp. Các quy định liên quan đến chế độ, chính sách, quyền lợi của cán bộ, công chức thường không được phổ biến rộng rãi, công khai đầy đủ hoặc tùy tiện vận dụng, áp dụng có lợi cho những đối tượng con em, họ hàng thủ trưởng, gần gũi thân quen tổ chức. Đối với một số cán bộ, công chức giữ cương vị lãnh đạo, quản lý, nắm tiền và nhân sự thì dường như chế độ, chính sách là cái gì đó trong tay để họ ban phát và chi phối người khác.

- Một số người có chức quyền ở cơ quan, cấp quản lý hành chính nhà nước có thái độ, hành vi gia trưởng, độc đoán, lộng hành, cậy quyền chức thị uy với cán bộ, công chức dưới quyền, người nào trung thực, thẳng thắn biểu thị thái độ và có ý kiến không đồng thuận thì trừ dập, quy kết, chụp mũ, tìm cách đẩy họ vào vị trí, công việc khó khăn, bế tắc; cần thiết cho "ngôi chơi xơi nước". Trước đây thái độ, hành vi lộng hành, độc đoán thường tập trung ở cá nhân lãnh đạo, nhưng ngày nay, mô hình lãnh đạo gia trưởng ấy còn được một số kẻ cơ hội a dua đồng lõa đứng ra tạo lập mối quan hệ trên dưới, trong ngoài gọi là: "dây cà" để che chắn, bảo vệ, biện hộ cho sự vi phạm, coi thường dân chủ trong cơ quan, đơn vị.

- Ban hành những quy định thủ tục mang tính áp đặt, chỉ nhằm mang lại thuận lợi về phía nhà nước theo tư duy "cai trị" và "mệnh lệnh đơn phương" mà không cần tính đến khả năng, điều kiện của người dân sẽ thực hiện như thế nào, có thực hiện được hay không.

Trong bộ máy hành chính cũng vẫn còn có cơ quan, cấp chính quyền tự cho mình cái quyền muốn làm gì thì làm, đôi khi còn can thiệp, chi phối cả vào các công việc riêng của các tổ chức, cá nhân. Thủ tục giải quyết các công việc cho các tổ chức và công dân cũng chưa phải đã được công khai đầy đủ và thường thiếu khoản cam kết quy định trách nhiệm về phía cơ quan hành chính và cán bộ công chức thực thi nhiệm vụ.

- Một bộ phận cán bộ, công chức khi tiếp xúc với các tổ chức và công dân để giải quyết công việc thì tỏ thái độ hách dịch, cần vắn, sách nhiễu, quát nạt, gây khó dễ; thậm chí có người còn biểu lộ hành vi lỗ mãng xúc phạm danh dự người dân. Thật không ngẫu nhiên mà trong xã hội có câu nhận xét khái quát về cung cách làm việc phục vụ nhân dân của không ít cơ quan hành chính, cấp chính quyền nhà nước: "hành dân là chính".

## **3. Nguyên nhân, tác hại của những biểu hiện vi phạm dân chủ**

*Thứ nhất*, nhà nước thực dân, phong kiến tuy bị đánh đổ hơn nửa thế kỷ nay, nhưng tính chất quan liêu, chuyên quyền, gia trưởng, muốn đè đầu cưỡi cổ dân, coi dân là đối tượng cai trị, bóc lột, .... của nó vẫn còn vảng vất, ám ảnh trong bầu không khí xã hội và ít nhiều nó cũng ảnh hưởng đến nhận thức, cung cách làm việc của một bộ phận cán bộ công chức nhà nước, nhất là ở cấp địa phương, cơ sở. Ngay sau khi Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm nhắc nhở, cảnh đốn, phê bình thái độ, cung cách làm việc kiểu "quan lại hách dịch" của cán bộ chính quyền làng xã, nhất là thói lợi dụng phép công để trả thù tư, áp chế người khác.

*Thứ hai*, cơ chế xin-cho được đề ra trong thời kinh tế bao cấp, kế hoạch hoá đã làm cho bộ máy hành chính trở nên sơ cứng, quan liêu, mệnh lệnh, đầy quyền hành theo hướng tăng cường chuyên chính để phòng chống, trấn áp mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù giai cấp và các thế lực phản động trong, ngoài nước. Bộ máy hành chính được tổ chức với những hệ thống các quy định và đội ngũ cán bộ công chức tương ứng để tiến hành những công việc quản lý thiên

về chuyên chính sẽ không thể làm tốt được nhiệm vụ tổ chức phát triển kinh tế xã hội, và vì lý do chủ quan hay khách quan đôi khi sự chuyên chính bị lạm dụng, thái quá gây oan sai bất hạnh cho người dân.

*Thứ ba*, tính chất dân chủ trong bộ máy hành chính chưa được đề cao còn do công tác giáo dục chính trị, nâng cao nhận thức, tư tưởng cho cán bộ công chức trong hệ thống hành chính cũng chưa được thường xuyên, chưa có sự đổi mới về nội dung cũng như chưa có sự kiểm tra, thanh tra việc thực hiện. Nhìn bề ngoài, dường như công việc nhà nước lúc nào cũng trong trạng thái khẩn trương, bận rộn với rất nhiều cuộc họp của các quan chức lãnh đạo, nhưng đi sâu vào nội tình bên trong thì tính chất trì trệ, chậm chạp, hiệu quả công vụ thấp, hiện tượng đùn đẩy, sợ khó khăn, tránh trách nhiệm, quan liêu, buông lỏng quản lý vẫn là nét nổi bật của bộ máy và của số đông cán bộ công chức hành chính. Trong thời kỳ đổi mới, tham nhũng, hối lộ không chỉ mang tính chất cá nhân đơn lẻ mà còn mang tính nhóm, tập thể, đơn vị dùng tiền công quỹ để phong bao, quà cáp cho cấp trên vào những dịp lễ tết, hiếu hỷ, sinh nhật, mừng thọ, v.v... để được ký kết, xét duyệt công trình, đề tài, đề án; để được che chở khi thất cơ lỡ vận. V.I.Lê-nin cho rằng nạn hối lộ là một loại kẻ thù của chủ nghĩa xã hội. Bác Hồ nói: tham ô, hối lộ, lãng phí là có tội với dân, với nước; mua bán ngôi thứ là tỏ rõ một khối óc đặc sệt, đen tối

*Thứ tư*, thể chế pháp luật của nhà nước ta chưa thật đồng bộ, hoàn bị; thậm chí trong nội dung không ít văn bản quy định nội bộ chưa làm toát lên tinh thần, nguyên tắc dân chủ, công khai, bình đẳng mà thường xuất phát từ lợi ích của những người có chức quyền. Do đó những căn cứ pháp lý để cán bộ, công chức thực hiện dân chủ, cũng như để các cơ quan chức năng và nhân dân tiến hành công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hành dân chủ là không đầy đủ, đồng bộ.

Tính chất dân chủ của nền hành chính còn chưa được bảo đảm bởi công tác xét xử, thanh trừ, trừng phạt những cán bộ công chức có biểu hiện, hành vi thoái hoá, biến chất, chuyên quyền, độc đoán, vi phạm

chính sách, pháp luật, đặc biệt là những cán bộ, công chức tham nhũng còn nường nhẹ, nửa vời không đến nơi đến chốn để làm trong sạch nền hành chính.

*Thứ năm*, tính chất dân chủ trong nền hành chính bị vi phạm còn có nguyên nhân do nhận thức lý luận chính trị, pháp luật và trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức còn hạn chế, yếu kém. Sự hạn chế, yếu kém này có nguyên nhân lịch sử và hiện tại khách quan đó là kinh tế xã hội chậm phát triển, phần đông dân cư nông thôn với nếp nghĩ, thói quen tư hữu nhỏ còn là phổ biến. Đây là môi trường xã hội thuận lợi làm nảy sinh và dung dưỡng các thái độ, hành vi vi phạm dân chủ từ phía người lãnh đạo và từ phía các cơ quan nhà nước.

Quán tính và thói quen bảo thủ, nhất là khi nó gắn với quyền lực, gắn với sự cơ hội và nhân danh quyền lực cũng là một thứ lực cản đối với hoạt động công vụ và nghiên cứu khoa học trong các cơ quan nhà nước. Đó là vì công tác nghiên cứu khoa học, phát minh sáng chế khi được đặt trong môi trường văn hoá dân thì khoa học và sự sáng tạo mới thăng hoa phát lộ.

Sự biểu hiện thái độ và hành vi vi phạm các chuẩn mực công bằng và dân chủ trong cơ quan, các cấp hành chính không chỉ ảnh hưởng đến tâm trạng, kết quả lao động của nhiều cán bộ công chức mà còn ảnh hưởng đến cả tâm trạng và định hướng tương lai của các công chức trẻ mới bước vào nền công vụ. Nó làm cho vai trò của công đoàn, thanh niên, phụ nữ ở các cơ quan, các cấp hành chính này trở nên hình thức, sơ cứng. Có một thực tế tồn tại từ trước đến nay là: cơ quan, cấp hành chính nào có gương mặt lãnh đạo quan liêu, gia trưởng, độc đoán vi phạm các nguyên tắc dân chủ, công bằng, công khai trong quản lý hành chính nhà nước thì ở đó thường mất đoàn kết, hiện tượng tham nhũng, lãng phí, khiếu nại tố cáo nảy sinh phức tạp; ở đó công việc trì trệ, hiệu quả thấp; ở đó có tình trạng người làm không hết việc, người chờ việc hoặc không có việc làm; và ở đó hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước sẽ giảm sút; ở đó sẽ không tuyển dụng, đào tạo và thu hút được nhân tài.

Từ những ảnh hưởng, tác hại của sự vi phạm dân chủ như nêu ra trên đây đã cho thấy một mối quan hệ rất biện chứng tự nhiên là: mục tiêu xây dựng nền hành chính dân chủ tất yếu phải gắn với mục tiêu xây dựng nền hành chính trong sạch. Không có nền hành chính dân chủ thì cũng không có nền hành chính trong sạch. Tính chất dân chủ và trong sạch cũng là nét đặc trưng của nền hành chính văn minh hiện đại với đầy đủ sức mạnh và hiệu quả quản lý của nó. Chỉ có một nền hành chính như vậy mới tạo môi trường sử dụng, thu hút nhân tài, mới đóng góp to lớn cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

#### **4. Đề xuất một số giải pháp góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ**

1. Việc thực hiện dân chủ trong các cơ quan, cấp chính quyền nhà nước thực chất chính là ở việc công khai một cách thường xuyên, đầy đủ các quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân cán bộ công chức từ người lãnh đạo cho đến nhân viên; công khai tài chính, các quy định về lễ lối mối quan hệ làm việc, v.v... để tất cả mọi người biết mà chấp hành và giám sát việc chấp hành. Công khai là hình thức biểu hiện của dân chủ và là điều kiện tuân thủ pháp luật vì mọi quy định mang tính pháp luật hay các quy ước mang tính cộng đồng trong xã hội ta đều được tập thể, cộng đồng thảo luận, rồi đi đến nhất trí trước khi trở thành quy định công khai buộc tất cả mọi người phải tuân theo. Chỉ có công khai các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định thì chúng ta mới khắc phục được hiện tượng tùy tiện, cửa quyền, lạm quyền và cả hiện tượng số đông cán bộ công chức chỉ biết nghe, biết làm theo chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên hơn là làm theo pháp luật.

Về mặt lý luận cũng như thực tế đều cho phép nhận xét rằng: nếu dân chủ và sự thực hành dân chủ trong bộ máy nhà nước không nhất quán, không trở thành nét văn hoá, nếp sống thường trực trong giao tiếp, ứng xử nơi cơ quan công sở, trong hoạt động công vụ thì trước hết chúng ta chưa thể có được một đội ngũ cán bộ công chức có bản lĩnh, có dũng khí nhìn thẳng vào sự thật

dám làm, dám chịu trách nhiệm và làm việc một cách trung thực thẳng thắn. Mặt khác nó còn ảnh hưởng lớn đến nhận thức và sự thực hành dân chủ trong xã hội, tạo cơ hội cho kẻ xấu lợi dụng tuyên truyền gây rối. Mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức sẽ làm cho quyền lực bị tha hoá, Đảng sẽ đứng trên pháp luật, bộ máy nhà nước sẽ trở nên quan liêu, mệnh lệnh công kênh, sơ cứng và trở thành gánh nặng cho xã hội. Điều đó sẽ gây trở ngại cho việc thực hiện cải cách hành chính, xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, bảo đảm quản lý có hiệu lực, hiệu quả; đồng thời phương châm: "sống và làm việc theo pháp luật" vẫn chỉ là khẩu hiệu mà thôi. Chỉ bằng việc thực hiện quy định dân chủ và sự công bằng trong các cơ quan, các cấp hành chính thì mới tạo động lực tinh thần và vật chất cho cán bộ công chức tin tưởng, yên tâm phấn khởi thực hiện công vụ. Người cán bộ công chức Việt Nam với tư cách là những làm chủ đất nước không chỉ rất quan tâm đến đồng lương và các khoản thu nhập khác để cải thiện đời sống, mà còn rất quan tâm đến môi trường văn hoá dân chủ trong cơ quan công sở vì nếu các tiêu chí về dân chủ, công bằng bị vi phạm, bị xem thường thì họ vẫn bị ức chế về tinh thần, tư tưởng, do đó ảnh hưởng xấu đến chất lượng hoạt động công vụ. Vì thế cũng có thể nói: xây dựng nền hành chính dân chủ vừa là mục tiêu vừa là động lực trực tiếp của công cuộc cải cách nền hành chính.

2. Kiên quyết xử lý nghiêm minh mọi trường hợp vi phạm chính sách pháp luật, vi phạm dân chủ, trật tự kỷ cương trong các cơ quan nhà nước và cần có cơ chế kiểm soát, ngăn chặn sự lạm quyền, lộng quyền.

Nếu nói và làm đi đôi với nhau để thể hiện nhà nước là của dân, do dân lập ra thì những đối tượng cán bộ, công chức tha hoá, biến chất, tri trệ lạc hậu, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong các cơ quan, các cấp chính quyền cần phải được thanh lọc ra khỏi bộ máy nhà nước. Với những đối tượng này, Nhà nước cần có cơ chế, chính sách thoả đáng để họ yên tâm vui vẻ ra khỏi nền công vụ; khắc phục tình trạng mắc mớ biên chế mà cứ phải lưu giữ, sử dụng, thuyên

chuyển lòng vòng những đối tượng này trong một số cơ quan, cấp chính quyền. Có làm như vậy thì hàng chục nghìn sinh viên con em các tầng lớp nhân dân tốt nghiệp các trường đại học hàng năm mới có cơ hội thi tuyển vào các cơ quan, các cấp chính quyền nhà nước.

Nhà nước ta là nhà nước của toàn thể nhân dân lao động, trong xã hội không thiếu người có tài năng, đạo đức để tuyển dụng, bổ sung cho các cơ quan nhà nước. Chỉ có thực hành dân chủ và làm trong sạch bộ máy nhà nước một cách thực sự thì đội ngũ cán bộ công chức nhất là các cán bộ công chức trẻ mới có sự tác động thay đổi nếp nghĩ, tác phong làm việc theo hướng chuyên môn hoá, hiện đại hoá và trung thực, mẫn cán.

3. Trong chương trình, giáo trình giảng về lý luận chính trị về quản lý hành chính, về xây dựng đảng và công tác xã hội, v.v.. cần nên trang bị cho cán bộ, công chức đi học nắm vững tính chất, đặc trưng, ý nghĩa của dân chủ và thực hành dân chủ trong bộ máy nhà nước và hoạt động quản lý hành chính để họ liên hệ, vận dụng vào cơ quan, cấp hành chính của mình. Các cơ quan có chức năng kiểm tra, thanh tra cần được bổ sung thêm nội dung kiểm tra, thanh tra việc thực hiện dân chủ trong các cơ quan, các cấp hành chính nhằm bảo đảm thường xuyên việc thực hiện dân chủ ở các cơ quan, các cấp hành chính này. "Đặc biệt chú ý xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc của chính quyền cấp cơ sở, trước hết là chế độ giải quyết công việc của dân. Kết hợp chấn chỉnh hoạt động của bộ máy chính quyền với thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở." (1)

4. Cần đẩy mạnh tuyên truyền về nhận thức dân chủ và thực hành dân chủ gắn liền với tuyên truyền giáo dục pháp luật trong xã hội. Đồng thời xử lý nhanh chóng, nghiêm khắc đối với những biểu hiện coi thường kỷ cương phép nước và những hành vi lợi dụng dân chủ để thực hiện những mục đích đen tối.■

#### **Chú thích:**

(1) Trích Báo cáo của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên khai mạc kỳ họp thứ 6 Quốc hội khoá XI ngày 25/10/ 2004

## **Nâng cao chất lượng đội ngũ...**

(Tiếp theo trang 9)

tập trung thực hiện tốt đợt sinh hoạt tư tưởng tự phê bình và phê bình trong các tổ chức cơ sở đảng, cũng như từng chi bộ trong các đơn vị quân đội. Thông qua tự phê bình và phê bình đợt này, nên thực hiện một bước sắp xếp đội ngũ cán bộ trong đơn vị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khoá VIII), Nghị quyết Trung ương 8 (khoá IX) Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết 94 của Đảng uỷ Quân sự Trung ương về "Xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội trong thời kỳ mới".

Ba là: bản thân mỗi cán bộ trong quân đội cần phải thường xuyên ý thức sâu sắc về vai trò, vị trí nhiệm vụ của mình. Để từ đó, xác định đúng đắn động cơ, mục đích, học tập, rèn luyện, phấn đấu không ngừng, luôn luôn có chí tiến thủ. Mỗi cán bộ cần ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt, để không ngừng nâng cao phẩm chất và năng lực công tác, đức và tài, đủ điều kiện và khả năng làm cơ sở cho việc hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ của người cán bộ quân đội được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực hiện tốt những nội dung này, là những việc làm thiết thực, bổ ích để mỗi cán bộ quân đội tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện thắng lợi những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quân đội trong thời kỳ đổi mới đất nước; đồng thời, đó cũng là những biểu hiện của sự thi đua, quyết tâm sinh động nhất để toàn thể cán bộ, chiến sĩ quân đội ta hướng về ngày kỷ niệm lần thứ 60 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam Anh hùng (22/12/1944- 22/12/2004) và 15 năm ngày hội quốc phòng toàn dân (12/1989 - 12/2004) với tất cả tấm lòng, tình cảm chân thành, thiêng liêng nhất.■

#### **Chú thích:**

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, Hà Nội 1999, tr.269, 273.

2, 3: Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 9, Nxb CTQG, Hà Nội 1996, tr.283, tr 293